

Số: 225 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Thực hiện Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 Danh mục thủ tục hành chính (Phụ lục I) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp

1. Công khai Danh mục thủ tục hành chính này tại Điều 1 Quyết định này trên Trang thông tin điện tử, trụ sở làm việc và nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TTVPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng tải đầy đủ Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, địa chỉ www.ninhbinh.gov.vn.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố quy trình nội bộ và hoàn thiện quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch nêu tại Điều 1 Quyết định này theo quy định; công khai đầy đủ nội dung của các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: dichvucong.gov.vn; Cổng Dịch vụ công của tỉnh, địa chỉ: dichvucong.ninhbinh.gov.vn theo quy định.

Điều 3. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính (*Phụ lục II*) tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 09/03/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, VP7.

MT10/VP7/2023/CB-TTHC -TP

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Quang Thìn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 32 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
							Toàn trình	Một phần	
LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ									
1	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý. 2.000829.000.0 0.00.H42	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Tư pháp	Không	x	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp.		x	Sửa đổi, bổ sung: - Thành phần hồ sơ - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
							Toàn trình	Một phần	
2	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý. 2.001680.000.00.00.H42	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Tư pháp	Không	x	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp.		x	<i>Sửa đổi, bổ sung:</i> - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý.
3	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý. 2.001687.000.00.00.H42	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị	Sở Tư pháp	Không	x	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp.		x	<i>Sửa đổi, bổ sung:</i> - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý				
1	2.000829.000.00.00.H42	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý.	Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp	TTHC đã được công bố tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 09/03/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
2	2.001680.000.00.00.H42	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý.		
3	2.001687.000.00.00.H42	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý.		